

Bản án số: 39/2023/HNGĐ -ST

Ngày: 23/11/2023

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Bá Đường

2. Bà Phạm Thị Dung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 23/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lương Thị S– Sinh năm 1978;

Trú tại: Bản B4, xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lý A V– Sinh năm 1983;

Trú tại: Bản B4, xã BH, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn Chị Lương Thị Strình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Svà anh Lý A Vtự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 2012 không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Sau khi làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục 02 người về chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Svà anh Vkhông tìm hiểu kỹ dẫn đến khi chung sống anh chị không hợp nhau, không có tiếng nói chung. Không thống nhất trong làm ăn kinh tế, quan hệ nội ngoại. Từ đó dẫn đến 2 anh chị thường xuyên cãi chửi nhau. Sự việc diễn ra đã đã được 2 bên gia đình khuyên giải nhưng chị Svà anh Vkhông hòa

thuận được. Từ tháng 8 năm 2022 chị Svà anh Văn đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa. Xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Văn được chị Skhởi kiện yêu cầu ly hôn anh Văn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị không có con chung.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung.

Trong bản tự khai của anh Văn có nội dung anh thống nhất với chị Svề thời điểm chung sống, không đăng ký kết hôn, không có tài sản và con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Sđơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Lý A Văn, anh Văn cư trú tại huyện Bảo Yên, vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lương Thị Svà anh Lý A Vsống chung như vợ chồng, anh chị có đủ điều kiện đăng ký kết hôn mà không đến UBND cấp xã tại nơi cư trú đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình quy định “Việc đăng ký kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này (Luật HNGĐ) và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý”; Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình quy định “Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên không công nhận quan hệ vợ chồng”. Vì vậy việc chung sống như vợ chồng giữa chị Svà anh Văn không được pháp luật công nhận. Cần tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Svà anh Văn là vợ chồng.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 9; Điều 14; Điều 15; Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Không công nhận chị Lương Thị Svà anh Lý A Vlà vợ chồng.

2. Về án phí:

Chị Lương Thị Sphải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án tạm ứng án phí số 0002778 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện (2);
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Đại

